SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG LẠNG SƠN
BAN QUẢN LÝ RỪNG ĐẶC DỤNG VÀ PHÒNG HỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 496 /TB-RĐD&PH

Hữu Liên, ngày 06 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc cho tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu rừng đặc dụng Hữu Liên và Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn giai đoạn 2023 – 2030

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 16/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15 và Luật số 146/2025/QH15 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 68/VBHN-VPQH ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Văn phòng Quốc hội);

Căn cứ Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật du lịch;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 146/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phê duyệt Đề án phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong khu rừng đặc dụng Hữu Liên, giai đoạn 2023 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phê duyệt Đề án phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn, giai đoạn 2023 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 409/QĐ-RĐD&PH ngày 30 tháng 09 năm 2026 của Ban Quản lý Rừng Đặc dụng và Phòng hộ về việc phê duyệt Hồ sơ kỹ thuật lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ

dưỡng, giải trí tại Khu rừng đặc dụng Hữu Liên và Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn giai đoạn 2023 – 2030.

Ban Quản lý Rừng Đặc dụng và Phòng hộ thông báo công khai về việc cho tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu rừng đặc dụng Hữu Liên và Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn giai đoạn 2023 - 2030. Nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHỦ RỪNG

Ban Quản lý Rừng Đặc dụng và Phòng hộ được thành lập trên cơ sở hợp nhất giữa Ban Quản lý rừng đặc dụng Hữu Liên và Ban Quản lý rừng đặc dụng Mẫu Sơn theo Quyết định số 03/QĐ-SNNMT ngày 01/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn, có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn thực hiện quản lý, bảo vệ, bảo tồn, phát triển và sử dụng bền vững rừng đặc dụng và rừng phòng hộ được giao trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo các quy định của pháp luật.

Ban Quản lý Rừng Đặc dụng và Phòng hộ có nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch hoạt động hằng năm, 05 năm và dài hạn, các chương trình, đề án, dự án theo quy định về quản lý, bảo vệ, bảo tồn, phát triển và sử dụng rừng đặc dụng, rừng phòng hộ được giao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ rừng theo Luật Lâm nghiệp, các quy định về quản lý, bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và các quy định của pháp luật có liên quan; thực hiện nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ, bảo tồn, phát triển rừng và khôi phục hệ sinh thái tự nhiên, sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên, quản lý hoạt động dịch vụ trong Khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; Tiếp nhận và sử dụng các nguồn vốn đầu tư của Nhà nước và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, cải tạo môi trường rừng, cảnh quan rừng, thực hiện, phối hợp thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế; tổ chức quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; nghiên cứu, khảo nghiệm và phát triển các loài cây giống lâm nghiệp có giá trị cao, cây đặc sản, cây đặc hữu, quý hiếm, cây dược liệu, giống cây bản địa theo quy định của pháp luật; tư vấn, cung ứng các dịch vụ về lĩnh vực lâm nghiệp, lâm sinh, phát triển rừng, thiết kế các hạng mục lâm sinh, trang trại vườn rừng, dịch vụ các loài cây giống nông lâm nghiệp, cây bản địa, cây xanh cây lấy gỗ; bảo tồn, xây dựng và phát triển vườn thực vật rừng đặc dụng, rừng phòng hộ để lưu giữ các nguồn gen đa dạng sinh học; xây dựng quy hoạch khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ theo quy định và tổ chức thực hiện quy hoạch sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; lập các dự án đầu tư xây dựng khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thực hiện các nội dung theo dự án đầu tư của khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chủ trì phối hợp với các cấp chính quyền sở tại và các cơ quan chức năng trong quản lý, bảo vệ rừng; xây dựng và thực hiện phương án, biện pháp bảo vệ hệ sinh thái rừng; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi phá, hủy hoại, lấn, chiếm rừng và đất rừng; phòng chống săn bắn, bẫy, bắt động vật rừng trái phép; phòng cháy, chữa cháy rừng; phòng trừ sinh vật gây hại rừng và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Luật Lâm nghiệp, pháp luật về đất đai, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật,

pháp luật về thú y và các quy định khác của pháp luật có liên quan; thực hiện thống kê rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng theo quy định tại khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ được giao; tổ chức phân chia, xác định ranh giới quản lý rừng, xây dựng và bảo vệ hệ thống mốc giới, bảng chỉ dẫn của khu rừng trên bản đồ và trên thực địa; định kỳ báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định. thực hiện khoán các hạng mục công trình lâm sinh về bảo vệ và phát triển rừng, trồng rừng, chăm sóc rừng cho hộ gia đình, cá nhân, Cộng đồng dân cư, lực lượng vũ trang, các tổ chức chính trị xã hội để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng. Tổ chức, thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học, dịch vụ nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế theo sự phân công của cơ quan có thẩm quyền và theo quy định hiện hành của Nhà nước; xây dựng phương án khai thác lâm sản trên phần diện tích rừng được giao, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật và tổ chức thực hiện theo phương án khai thác lâm sản đã được phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát bên nhận khoán rừng phòng hộ thực hiện các hoạt động sản xuất lâm, nông nghiệp kết hợp trong rừng phòng hộ, trồng rừng trên đất rừng phòng hộ được giao khoán theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện các biện pháp lâm sinh để phát triển rừng phòng hộ theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; được tổ chức, thực hiện chính sách về chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định; tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí, văn hóa xã hội và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật; nghiên cứu đề xuất các chính sách phù hợp để khuyến khích cộng đồng, Nhân dân địa phương tích cực tham gia bảo vệ khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; xây dựng và triển khai các dự án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đệm khi được cấp có thẩm quyền giao; kiểm tra ngăn chặn các hành vi, vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản, lập biên bản kiểm tra ban đầu, bảo vệ hiện trường, bảo quản tang vật vi phạm, kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu theo lĩnh vực được phân công, quản lý; được sử dụng công cụ hỗ trợ, đồng phục, phương tiện, thiết bị chuyên dụng theo quy định của pháp luật; quản lý tài sản, trang thiết bị, tài chính của cơ quan, quản lý sử dụng biên chế, số lượng người làm việc trong cơ quan theo quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn giao và theo quy định của pháp luật.

Hiện nay được giao quản lý, bảo vệ, bảo tồn, phát triển và sử dụng bền vững 03 khu rừng đặc dụng với tổng diện tích 12.832,03 ha, gồm: Rừng đặc dụng Hữu Liên 8.012,74 ha, Rừng đặc dụng Mẫu Sơn 3.882,54 ha và Rừng đặc dụng Bắc Sơn 936,75 ha. Là những khu rừng có giá trị đặc biệt về đa dạng sinh học, cảnh quan thiên nhiên và văn hóa bản địa, đồng thời được xác định là những khu vực trọng điểm để phát triển du lịch sinh thái của tỉnh Lạng Sơn.

Khu rừng đặc dụng Hữu Liên nằm trên địa bàn 06 xã do thay đổi địa giới hành chính cấp xã sau khi sáp nhập chính quyền địa phương 02 cấp bao gồm các xã: Hữu Liên, Yên Bình, Vạn Linh Tri Lễ và Hưng Vũ. Khu rừng thuộc hệ sinh thái rừng trên núi đá vôi tiêu biểu của vùng Đông Bắc Việt Nam. Đây là một trong những khu vực có giá trị đa dạng sinh học cao với 961 loài thực vật và 400 loài

động vật đã được ghi nhận; trong đó có nhiều loài đặc hữu, nguy cấp, quý hiếm có giá trị đặc biệt về bảo tồn và nghiên cứu khoa học như Hoàng đàn Hữu Liên *(Cupressus tonkinensis),* Hươu xạ *(Moschus berezovskii)*, Thạch sùng mí Hữu Liên *(Goniurosaurus huulienensis)* cùng nhiều loài mang tính biểu tượng của hệ sinh thái núi đá vôi như Nghiến *(Excentrodendron tonkinense),* Trai lý *(Garcinia fragroides)*. Không chỉ nổi bật về đa dạng sinh học, Hữu Liên còn sở hữu hệ thống hang động, hồ nước tự nhiên, thung lũng và cảnh quan nguyên sơ đặc sắc. Vùng đệm của khu rừng là nơi sinh sống lâu đời của đồng bào Tày, Dao và Nùng, còn lưu giữ nhiều giá trị văn hóa truyền thống như nhà sàn cổ, mái ngói âm dương, các lễ hội Trò Ngô, Đình Gò Chùa, Lễ Cấp sắc của người Dao, hát Then của người Tày, cùng những món ẩm thực đặc trưng và bài thuốc tắm cổ truyền của người Dao. Đồng thời, khu vực còn có vị trí kết nối thuận lợi với Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn, khu du lịch sinh thái vườn na gắn với di tích lịch sử Chi Lăng và Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn, tạo nên chuỗi sản phẩm du lịch sinh thái, văn hóa và trải nghiệm đặc sắc của tỉnh.

Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn nằm trên địa bàn 04 xã Mẫu Sơn và Ba Sơn, Công Sơn và Lộc Bình, là hệ sinh thái rừng á nhiệt đới trên núi cao với độ cao trung bình từ 800 đến 1.000 m so với mực nước biển; nổi bật với các đỉnh núi như Núi Cha (1.541 m), Núi Mẹ (1.520 m), Công Mẫu (1.365 m), tạo nên cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ và khí hậu đặc trưng. Kết quả điều tra bước đầu đã ghi nhận 655 loài thực vật, trong đó có 20 loài quý, hiếm ghi trong sách đỏ Việt Nam; hệ động vật ghi nhận 84 loài, với 12 loài được ghi nhận trong Sách đỏ Việt Nam và thế giới. Nhiều loài động, thực vật quý hiếm đã tạo nên giá trị nổi bật về bảo tồn thiên nhiên và nghiên cứu khoa học. Bên cạnh giá trị đa dạng sinh học, Mẫu Sơn còn được biết đến với khí hậu mát mẻ quanh năm, mây mù bao phủ, đặc biệt là hiện tượng băng tuyết vào mùa đông - một hiện tượng hiếm gặp ở Việt Nam - tạo nên sức hấp dẫn riêng biệt đối với du khách. Hơn 90% dân cư sinh sống tại khu vực là đồng bào dân tộc Dao và Tày với nhiều phong tục, tập quán, lễ hội và bản sắc văn hóa truyền thống vẫn được gìn giữ, góp phần hình thành sản phẩm du lịch sinh thái gắn với văn hóa cộng đồng mang nét đặc trưng riêng của tỉnh Lạng Sơn.

II. VỊ TRÍ, DIỆN TÍCH, ĐỊA ĐIỂM CHO THUÊ MÔI TRƯỜNG RỪNG

1. Vị trí, diện tích, địa điểm của 04 điểm du lịch cho thuê môi trường rừng

1.1. Điểm DLST nghỉ dưỡng, gải trí Ba Mìn (PKDV-HC thuộc Khu rừng đặc dụng Hữu Liên): Vị trí: Khoảnh 1, 3, Tiểu khu 2 thuộc khu vực Ba Mìn, xã Hữu Liên, tỉnh Lạng Sơn. Diện tích: 64,8 ha.

1.2. Điểm DLST Thác Bay thuộc Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn: Vị trí: Khoảnh 17 và 18, tiểu khu 380, thôn Khuổi Cấp, xã Mẫu Sơn, tỉnh Lạng Sơn (nay thuộc Khoảnh 22, tiểu khu 381(thôn Lặp Pịa, xã Mẫu Sơn)). Diện tích: 12,78 ha.

1.3. Điểm DLST Thác 3 tầng – Thác cô đơn thuộc Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn: Vị trí: Khoảnh 15 và 27, tiểu khu 380, thôn Khuổi Cấp, xã Mẫu Sơn, tỉnh Lạng Sơn. ((nay thuộc Khoảnh 16, 17 tiểu khu 380 (thôn Trà Ký, xã Mẫu

Sơn)) Diện tích: 13,17 ha.

1.4. Điểm DLST suối Tiên nữ thuộc Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn: Vị trí: Khoảnh 11, 13, 15 tiểu khu 320, thôn Khuổi Phiêng, xã Mẫu Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Diện tích: 42,40 ha.

2. Vị trí, diện tích, địa điểm của 05 tuyến du lịch cho thuê môi trường rừng

2.1. Tuyến Trung tâm du khách đến thác Bay: thuộc Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn. Chiều dài 35,0 km.

2.2. Tuyến Trung tâm du khách đến Thác 3 tầng – Thác cô đơn: thuộc Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn. Chiều dài 34,0 km.

2.3. Tuyến Trung tâm du khách đến suối Tiên nữ: thuộc Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn Chiều dài 39,4 km.

2.4. Tuyến Trung tâm du khách đến Thác 3 tầng – Thác cô đơn – đỉnh núi Cha: thuộc Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn. Chiều dài 40,2 km.

2.5. Tuyến Thác 3 tầng – Thác cô đơn lên đỉnh núi Cha: thuộc Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn. Chiều dài 9 km.

3. Phương thức tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

Ban Quản lý Rừng Đặc dụng và Phòng hộ cho tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng tại 04 điểm du lịch và 05 tuyến du lịch.

III. TÓM TẮT ĐỀ ÁN DU LỊCH SINH THÁI, NGHỈ DƯỠNG, GIẢI TRÍ TRONG KHU RỪNG ĐẶC DỤNG HỮU LIÊN VÀ KHU RỪNG ĐẶC DỤNG MẪU SƠN

Chi tiết tại Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 13/01/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phê duyệt Đề án phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong khu rừng đặc dụng Hữu Liên, giai đoạn 2023-2030 và Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phê duyệt Đề án phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn, giai đoạn 2023 – 2030.

IV. HỒ SƠ KỸ THUẬT LỰA CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THUÊ MÔI TRƯỜNG RỪNG

Các tiêu chí được thể hiện chi tiết tại Hồ sơ kỹ thuật lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu rừng đặc dụng Hữu Liên và Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn, giai đoạn 2023 – 2030 theo Quyết định số 409/QĐ-RĐD&PH ngày 30 tháng 09 năm 2026 của Ban Quản lý Rừng Đặc dụng và Phòng hộ về việc phê duyệt Hồ sơ kỹ thuật lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu rừng đặc dụng Hữu Liên và Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn giai đoạn 2023 – 2030.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ CÁCH THỨC NỘP HỒ SƠ

1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: 40 ngày kể từ ngày thông báo đến trước 17 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 12 năm 2026, trong giờ hành chính.

2. Địa điểm nhận hồ sơ: Ban Quản lý Rừng Đặc dụng và Phòng hộ, địa chỉ: thôn Ba Lẹng, xã Hữu Liên, tỉnh Lạng Sơn.

3. Người tiếp nhận: Ông Hoàng Doãn Phú, Viên chức Phụ trách phòng Bảo tồn và Dịch vụ môi trường rừng; điện thoại: 0397554795.

4. Hồ sơ thuê môi trường rừng được nộp theo phương thức quy định trong Hồ sơ kỹ thuật. Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, thống nhất và bảo mật của hồ sơ theo quy định.

VI. LÀM RÕ HỒ SƠ VÀ KHẢO SÁT HIỆN TRƯỜNG

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu làm rõ nội dung Hồ sơ kỹ thuật gửi văn bản đề nghị đến Ban Quản lý Rừng Đặc dụng và Phòng hộ trước ngày hết hạn nộp hồ sơ tối thiểu 10 ngày làm việc. Việc trả lời làm rõ được thực hiện theo Hồ sơ kỹ thuật.

2. Tổ chức, cá nhân được khảo sát hiện trường khu vực dự kiến thuê môi trường rừng theo quy định của Hồ sơ kỹ thuật; phải thông báo trước cho Ban Quản lý Rừng Đặc dụng và Phòng hộ và đồng thời tự chịu các chi phí, rủi ro phát sinh từ việc khảo sát theo quy định.

Ban Quản lý Rừng Đặc dụng và Phòng hộ thông báo rộng rãi để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu rừng đặc dụng Hữu Liên và Khu rừng đặc dụng Mẫu Sơn, tỉnh Lạng Sơn, nghiên cứu và nộp Hồ sơ đăng ký theo các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:
- Sở NN&MT (b/c);
- Chi Cục Kiểm lâm;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng, trạm thuộc Ban;
- Trang thông tin điện tử của Sở NN&MT (đăng tải);
- Niêm yết tại trụ sở làm việc;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN
BAN QUẢN LÝ RỪNG ĐẶC DỤNG VÀ PHÒNG HỘ

Đặng Văn Hiến